

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO
NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ
CHO CÁC DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN DỰ ÁN THIẾT KẾ CHIP BÁN DẪN ĐƯỢC HỖ TRỢ
KINH PHÍ ĐÀO TẠO PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC, NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN,
SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM, MUA SẮM MÁY MÓC, THIẾT BỊ, CÔNG NGHỆ
VÀ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ TỪ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TẠI TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ (KH-CN) đã tổ chức lấy ý kiến, phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ cho các doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn được hỗ trợ kinh phí đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nghiên cứu và phát triển, sản xuất thử nghiệm, mua sắm máy móc, thiết bị, công nghệ và đổi mới công nghệ từ ngân sách địa phương tại tỉnh Khánh Hòa.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, phản biện xã hội 84 đơn vị. Tổng số ý kiến nhận được 50 ý kiến.

STT	Khối cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số cơ quan, đơn vị gửi xin ý kiến	Số lượng cơ quan, đơn vị có văn bản phản hồi	Số lượng cơ quan, đơn vị không có văn bản phản hồi
1	Các sở ban ngành, đoàn thể thuộc tỉnh	15	12	03
2	UBND các xã, phường, đặc khu	64	37	27
3	Tổ chức chính trị - xã hội	01	01	00

4	Các Doanh nghiệp công nghiệp công nghệ số	04	00	04
	TỔNG CỘNG	84	50	34

Chi tiết như sau:

- Số cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản phản hồi: 50/84, trong đó:

+ 46 cơ quan, đơn vị, địa phương thống nhất các nội dung dự thảo (gồm: Sở Công thương; Sở Y tế; Sở Xây dựng; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Nội vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thanh tra tỉnh; Công an tỉnh Khánh Hòa; Cơ quan UBMTTQ Việt Nam tỉnh Khánh Hòa; UBND xã Ninh Sơn; UBND xã Xuân Hải; UBND xã Diên Khánh; UBND phường Ninh Chữ; UBND xã Thuận Bắc; UBND phường Bắc Nha Trang; UBND phường Đông Hải; UBND xã Vĩnh Hải; UBND xã Cam Lâm; UBND xã Anh Dũng; UBND xã Bắc Ái Đông; UBND xã Diên Lâm; UBND xã Hòa Trí; UBND xã Trung Khánh Vĩnh; UBND xã Tu Bông; UBND xã Nam Khánh Vĩnh; UBND phường Ba Ngòi; UBND phường Đô Vinh; UBND xã Nam Cam Ranh; UBND xã Đại Lãnh; UBND xã Diên Lạc; UBND xã Bắc Khánh Vĩnh; UBND xã Phước Hậu; UBND xã Phước Dinh; UBND xã Lâm Sơn; UBND phường Bảo An; UBND phường Tây Nha Trang; UBND xã Nam Ninh Hòa; UBND xã Diên Điện; UBND xã Khánh Vĩnh; UBND phường Nha Trang; UBND phường Phan Rang; UBND xã Vạn Hưng; UBND xã Bắc Ái; UBND xã Phước Hà; UBND xã Phước Hữu; UBND phường Nam Nha Trang).

+ 04 cơ quan, đơn vị, địa phương có ý kiến góp ý (gồm: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài chính; Văn phòng UBND tỉnh).

- Số cơ quan, đơn vị, địa phương không có văn bản phản hồi: 34/84 (Sở Nông nghiệp và Môi trường; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch; Cục thuế tỉnh Khánh Hòa; UBND xã Diên Thọ; UBND xã Suối Hiệp; UBND xã Cam Hiệp; UBND xã Cam An; UBND xã Ninh Hải; UBND phường Bắc Cam Ranh; UBND phường Cam Ranh; UBND phường Cam Linh; UBND phường Ninh Hòa; UBND phường Đông Ninh Hòa; UBND phường Hòa Thắng; UBND xã Bắc Ninh Hòa; UBND xã Tân Định; UBND xã Tây Ninh Hòa; UBND xã Tây Khánh Vĩnh; UBND xã Khánh Sơn; UBND xã Tây Khánh Sơn; UBND xã Đông Khánh Sơn; UBND xã Ninh Phước; UBND xã Thuận Nam; UBND xã Cà Ná; UBND xã Công Hải; UBND xã Mỹ Sơn; UBND xã Bắc Ái Tây; UBND xã Vạn Thắng; UBND xã Vạn Ninh; UBND xã Suối Dầu; Viettel Khánh Hòa; MobiFone tỉnh Khánh Hòa; Trung tâm Kinh doanh VNPT - Khánh Hòa; Công ty cổ phần viễn thông FPT Khánh Hòa).

2. Cụ thể như sau:

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1	Dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết	Sở Tư pháp	- Căn cứ điểm d khoản 1 và khoản 2 Điều 49 Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày của Chính phủ (được sửa đổi tại điểm a, b khoản 28 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), đề nghị Sở KHCN lưu ý phải lấy ý kiến Sở Tài chính có ý kiến về nguồn tài chính, nội dung về mức chi; ý kiến của Sở Nội vụ về nguồn nhân lực.	Tiếp thu ý kiến, Sở KHCN giải trình như sau: Sở KHCN đã có Công văn số 1537/SKHCN-PC ngày 24/3/2026, trong đó có gửi Sở Tài chính, Sở Nội vụ để lấy ý kiến
			- Bên cạnh đó, đối với nội dung về thủ tục hành chính, đề nghị Sở KHCN lấy ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh để đảm bảo tính chặt chẽ, khả thi của thủ tục hành chính được ban hành.	Tiếp thu ý kiến, ngày 01/4/2026, Sở KHCN đã gửi Công văn số 1783/SKHCN-PC lấy ý kiến Văn phòng UBND tỉnh đối với nội dung về thủ tục hành chính.
			- Đề nghị Sở KHCN bổ sung trường hợp xây dựng dự thảo Nghị quyết là theo điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 trong dự thảo Tờ trình.	Tiếp thu ý kiến, Sở KHCN đã bổ sung, hoàn chỉnh dự thảo Tờ trình: “Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025 quy định: “1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				nghị quyết để quy định: a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;" vào khoản 1 mục I của dự thảo Tờ trình.
			- Tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP quy định: "<i>Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày và trong thời gian đăng tải được thực hiện đồng thời các hoạt động khác trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định</i>"	Tiếp thu ý kiến, Sở KHCN sẽ thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên trang thông tin điện tử của cơ quan mình theo quy định.

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
2	Dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đề nghị xem xét điều chỉnh nội dung tại khoản 1 Điều 6: “1. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực Gồm chi phí thuê chuyên gia, cử nhân sự đào tạo chuyên sâu... Mức hỗ trợ 30% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 03 tỷ/dự án.” Điều chỉnh thành: “1. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực Gồm chi phí thuê chuyên gia, cử nhân sự đào tạo chuyên sâu các ngành, nghề, Chương trình đào tạo về quản lý, thiết kế, sản xuất chip bán dẫn. Mức hỗ trợ 30% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 03 tỷ/dự án.” Lý do: Nghị quyết quy định về chính sách cần quy định cụ thể nội dung được hỗ trợ phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết.	Tiếp thu ý kiến, Sở KHCN đã điều chỉnh khoản 1 Điều 6 thành: “1. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực Gồm chi phí thuê chuyên gia, cử nhân sự đào tạo chuyên sâu các ngành, nghề, Chương trình đào tạo về quản lý, thiết kế, sản xuất chip bán dẫn ... Mức hỗ trợ 30% chi phí đầu tư dự án nhưng tối đa không quá 03 tỷ/dự án.”
3	Dự thảo Tờ	Sở Tài	1.Về căn cứ pháp lý và trình tự, thủ tục	Sở KHCN giữ nguyên nội dung dự thảo với

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	trình và dự thảo Nghị quyết	chính	hỗ trợ Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15; Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội. Theo nội dung thuyết minh và phụ biểu kèm theo dự thảo Tờ trình, việc xây dựng quy định về trình tự, thủ tục xét duyệt hỗ trợ cho các dự án thiết kế chip bán dẫn (tại Điều 5 dự thảo Nghị quyết) đang căn cứ khoản 4, 5, 6 Điều 26 Nghị định số 88/2025/NĐ-CP; tuy nhiên, Điều 26 quy định trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Do đó, đề nghị Sở KH-CN rà soát, bổ sung đầy đủ căn cứ pháp lý đảm bảo cơ sở tham mưu ban hành Nghị quyết. Đồng thời tiếp thu theo ý kiến Sở Tư pháp về tính hợp pháp của việc quy định	lý do như sau: - Nội dung tại bản thuyết minh của Sở KH-CN căn cứ các quy định tại khoản 4, 5, 6 Điều 26 Nghị định số 88/2025/NĐ-CP để tham khảo các bước xây dựng quy định trình tự, thủ tục xét duyệt hỗ trợ cho các dự án thiết kế các loại chip bán dẫn (Điều 5 dự thảo Nghị quyết). Dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết không đưa Nghị định số 88/2025/NĐ-CP vào căn cứ làm cơ sở xây dựng. - Đồng thời, tại Công văn góp ý số 1383/STP-NV1 ngày 30/3/2026 của Sở Tư pháp đã xác định: “1. Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-TTHĐND về Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chi tiết nội dung được giao tại các luật, nghị quyết thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV và Công văn số 2248/UBND-KGVX ngày 04/02/2026 của UBND tỉnh về việc tham mưu xây dựng hồ sơ trình các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh triển khai Luật Công nghiệp Công nghệ số

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trình tự, thủ tục xét duyệt, hỗ trợ tại dự thảo Nghị quyết, bảo đảm đúng thẩm quyền theo quy định.	năm 2025 để xây dựng dự thảo là phù hợp với quy định của pháp luật”.
			2. Về nội dung thuyết minh, đánh giá tác động Dự thảo Tờ trình chưa làm rõ một số nội dung quan trọng như: Hiệu quả dự kiến của chính sách đối với phát triển công nghiệp bán dẫn, thu hút đầu tư, tạo việc làm, tăng thu ngân sách; số lượng doanh nghiệp dự kiến được hỗ trợ; quy mô, lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp; cơ sở đề xuất các nội dung chi quy định tại Điều 6 dự thảo Nghị quyết. Đề nghị Sở KHCN bổ sung, làm rõ các nội dung nêu trên để bảo đảm đầy đủ cơ sở trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.	Tiếp thu ý kiến, Sở KHCN đã bổ sung vào điểm b khoản 2 mục I và khoản 1 mục V vào dự thảo Tờ trình.
			3. Về tiêu chí và điều kiện hỗ trợ Nội dung tiêu chí xác định (Điều 3) và điều kiện hỗ trợ (Điều 4) tại dự thảo Nghị quyết còn mang tính định tính, chưa được	Sở KHCN giữ nguyên nội dung dự thảo với lý do như sau: - Việc quy định tiêu chí xác định (Điều 3) của dự thảo Nghị quyết đã có các tiêu chí

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			lượng hóa, dẫn đến khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện và đánh giá. Đề nghị Sở KH-CN nghiên cứu, bổ sung các tiêu chí định lượng cụ thể (như quy mô đầu tư, nhân lực nghiên cứu, tỷ lệ chi cho hoạt động R&D, sản phẩm đầu ra, mức độ làm chủ công nghệ...) nhằm bảo đảm tính minh bạch, khả thi và thuận lợi trong triển khai thực hiện.	định lượng, cụ thể: + Tại khoản 3 Điều 3. Tiêu chí xác định quy định “3. Có vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp trên báo cáo tài chính trong năm gần nhất nộp hồ sơ đáp ứng ít nhất 50% tổng mức đầu tư của dự án.” + Việc quy định tiêu chí xác định đã được Sở KH-CN tham khảo khoản 1 Điều 25 Nghị định số 88/2025/NĐ-CP ngày 13/4/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, quy định: “1. Tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm của doanh nghiệp Việt Nam: a) Được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam; b) Đã tham gia vào lĩnh vực nghiên cứu,

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<i>thiết kế, sản xuất chip bán dẫn;</i> <i>c) Có vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp trên báo cáo tài chính trong năm gần nhất nộp hồ sơ đáp ứng ít nhất 50% tổng mức đầu tư của dự án.”</i> + Đồng thời, Sở KH-CN đã tham khảo Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, trong đó quy định tiêu chí, hỗ trợ như sau: <i>“2. Tiêu chí hỗ trợ</i> <i>a) Dự án tập trung vào một trong các lĩnh vực: Đào tạo nguồn nhân lực thiết kế vi mạch, kiểm thử; nghiên cứu và phát triển các công đoạn trong chuỗi giá trị bán dẫn.</i> <i>b) Dự án có sự liên kết với các trường đại học, viện nghiên cứu uy tín trong và ngoài</i>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<i>nước.</i> <i>3. Điều kiện hỗ trợ</i> <i>a) Doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm của doanh nghiệp Việt Nam: Theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 88/2025/NĐ-CP.</i> <i>b) Doanh nghiệp có sản phẩm mẫu, thiết kế sở hữu trí tuệ, nền tảng mô phỏng hoặc giải pháp thiết kế chip cụ thể; có kế hoạch thương mại hóa hoặc ứng dụng trong các lĩnh vực công nghiệp, quốc phòng, nông nghiệp, đô thị thông minh, AI, IoT...</i> <i>c) Doanh nghiệp có tối thiểu 05 kỹ sư, chuyên gia chuyên ngành thiết kế vi mạch, điện tử, công nghệ thông tin; đội ngũ quản lý dự án có kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu, thiết kế hoặc phát triển sản phẩm công nghệ cao.</i> <i>d) Doanh nghiệp có hợp tác nghiên cứu, đào tạo hoặc chuyển giao công nghệ với viện, trường, doanh nghiệp trong, ngoài nước; dự án có tác động thúc đẩy hình</i>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<i>thành chuỗi cung ứng, hệ sinh thái công nghiệp bán dẫn tại tỉnh.</i> <i>e) Doanh nghiệp có phương án tài chính khả thi, khả năng duy trì hoạt động ổn định, tái đầu tư và mở rộng quy mô; cam kết báo cáo, giám sát, công khai kết quả sử dụng nguồn hỗ trợ theo quy định.”</i>
			4. Về nội dung và mức hỗ trợ Thuyết minh thêm cơ sở tính toán từng mức hỗ trợ cụ thể; đồng thời đề nghị bổ sung quy định cụ thể cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá việc sử dụng kinh phí hỗ trợ và cần bổ sung quy định về xử lý vi phạm và thu hồi kinh phí hỗ trợ đối với các trường hợp: - Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nội dung cam kết; - Sử dụng kinh phí sai mục đích; - Rút vốn trước thời hạn cam kết; - Vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan.	- Tiếp thu ý kiến thuyết minh thêm cơ sở tính toán từng mức hỗ trợ cụ thể. Sở KH-CN sẽ bổ sung phân so sánh với chính sách hỗ trợ của tỉnh Tuyên Quang và tỉnh An Giang (là 02 tỉnh đã ban hành Nghị quyết). - Đối với ý kiến quy định cụ thể cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá việc sử dụng kinh phí hỗ trợ và cần bổ sung quy định về xử lý vi phạm và thu hồi kinh phí hỗ trợ, Sở KH-CN giữ nguyên nội dung dự thảo với lý do như sau: + Cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá việc sử dụng kinh phí hỗ trợ đã được quy định tại Điều 45 Luật Đầu tư ngày 11/12/2025; + Hiện nay việc xử phạt, thu hồi kinh phí

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đầu tư đã được Chính phủ quy định cụ thể tại Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư. + Đồng thời, khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số ngày 14/6/2025 chỉ giao HĐND quy định: “2.<i>Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các nội dung quy định tại khoản này phù hợp với điều kiện của địa phương</i>”. Do đó, dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá việc sử dụng kinh phí hỗ trợ, việc xử lý vi phạm và thu hồi kinh phí hỗ trợ là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số, đồng thời sẽ gây ra chông chéo trong việc áp dụng quy định.	đầu tư đã được Chính phủ quy định cụ thể tại Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư. + Đồng thời, khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số ngày 14/6/2025 chỉ giao HĐND quy định: “2.<i>Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các nội dung quy định tại khoản này phù hợp với điều kiện của địa phương</i>”. Do đó, dự thảo Nghị quyết quy định cụ thể cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá việc sử dụng kinh phí hỗ trợ, việc xử lý vi phạm và thu hồi kinh phí hỗ trợ là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Công nghiệp công nghệ số, đồng thời sẽ gây ra chông chéo trong việc áp dụng quy định.
			5. Về nguồn lực đảm bảo thi hành Dự thảo chưa làm rõ nhu cầu kinh phí	Tiếp thu ý kiến, Sở KHCN đã bổ sung nhu cầu kinh phí vào khoản 1 mục V vào dự thảo Tờ trình. Tổng kinh phí hỗ trợ dự án

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thực hiện khi chính sách được ban hành. Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách địa phương, Sở Tài chính sẽ tiếp tục tham gia ý kiến về nguồn lực khi hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.	thiết kế chip bán dẫn trong 01 năm không quá 50 tỷ đồng/dự án, trong 05 năm không quá 250 tỷ đồng/05 dự án.
4	Dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết	Văn phòng UBND tỉnh	Tại khoản 1, Điều 5 dự thảo Nghị quyết điều chỉnh thành “Tổ chức nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ đối với dự án thiết kế chip bán dẫn đến Sở KH-CN thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến)” nếu thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện phi địa giới trên địa bàn tỉnh.	Tiếp thu ý kiến, Sở KH-CN đã chỉnh sửa khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết.